

BÁO CÁO ETF

DỰ BÁO DANH MỤC CỔ PHIẾU VIỆT NAM LỘT RỔ FTSE GEIS

Kỳ soát xét: **T9/2026**

Ngày phát hành: **13/08/2026**



**Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam**

Kế thừa tinh hoa tạo lập Thịnh Vượng
từ Tập đoàn tài chính hàng đầu Châu Á - **Yuanta Financial Holdings**

TỔNG QUAN

Kỳ rà soát bán niên tháng 9/2026 đánh dấu cột mốc quan trọng khi Việt Nam chính thức chuyển sang nhóm Thị trường Mới nổi thứ cấp thuộc hệ thống FTSE Global Equity Index Series (FTSE GEIS), với ngày hiệu lực 21/09/2026. Sự kiện này mở rộng khả năng tiếp cận cổ phiếu Việt Nam đối với các quỹ đầu tư thụ động quốc tế sử dụng các chỉ số FTSE làm cơ sở phân bổ vốn.

FTSE Russell dự kiến công bố danh sách chính thức của kỳ FTSE GEIS tháng 9/2026 vào ngày 21/08/2026; phạm vi cổ phiếu Việt Nam sẽ được rà soát trong FTSE Asia Pacific ex Japan ex China kể từ kỳ này.

Theo mô hình dự báo trên dữ liệu đến 31/07/2026, 27 cổ phiếu có khả năng được bổ sung vào các bộ chỉ số FTSE GEIS, với tổng giá trị mua ước tính khoảng 1,50 tỷ USD khi hoàn tất toàn bộ lộ trình. Dòng tiền tập trung cao vào VIC và VHM, chiếm gần 49% tổng giá trị mua.

LỘ TRÌNH GIẢI NGÂN

Theo kế hoạch, quá trình nâng tỷ trọng được thực hiện qua 4 đợt trong vòng một năm nhằm phân bổ dòng tiền theo từng giai đoạn và hạn chế tác động tập trung lên thanh khoản thị trường:

Kỳ triển khai	Ngày hiệu lực	Tỷ lệ	Tỷ trọng lũy kế	Dòng vốn ước tính*
Đợt 1	21/09/2026	10%	10%	~150 triệu USD
Đợt 2	22/03/2027	20%	30%	~300 triệu USD
Đợt 3	21/06/2027	35%	65%	~525 triệu USD
Đợt 4	20/09/2027	35%	100%	~525 triệu USD

Nguồn: FTSE Russell

* Dòng vốn được tính trên tổng giá trị mua ước tính ~1,50 tỷ USD từ mô hình; không phải toàn bộ số vốn sẽ được giải ngân trong đợt tháng 9/2026.

CÁC BỘ CHỈ SỐ LIÊN QUAN

Việt Nam có thể xuất hiện trong nhiều chỉ số thuộc hệ thống FTSE GEIS, với phạm vi vốn hóa khác nhau. FTSE Emerging Markets All Cap bao phủ nhóm vốn hóa lớn, vừa và nhỏ, trong khi FTSE Emerging tập trung vào nhóm vốn hóa lớn và vừa.

Chỉ số chính	Chỉ số theo dõi	Nhóm vốn hóa	Tỷ trọng dự phóng
FTSE Global All Cap	FTSE Global All Cap	Lớn, Vừa, Nhỏ	0,034%
	FTSE Global All Cap ex Canada	Lớn, Vừa, Nhỏ	0,035%
	FTSE Global All Cap ex US	Lớn, Vừa, Nhỏ	0,09%
FTSE All-World Index	FTSE All-World Index	Lớn, Vừa	0,02%
	FTSE All-World ex US	Lớn, Vừa	0,06%
FTSE Emerging Markets All Cap	FTSE Emerging Markets All Cap	Lớn, Vừa, Nhỏ	0,329%
FTSE Emerging	FTSE Emerging	Lớn, Vừa	0,192%
	FTSE Emerging ex China	Lớn, Vừa	0,260%

Nguồn: FTSE Russell

DÒNG TIỀN TỪ ETF / INDEX FUNDS

Theo bộ dữ liệu sử dụng trong mô hình, các quỹ liên quan có tổng tài sản quản lý khoảng 1.397 tỷ USD, trong đó dòng vốn Việt Nam ước tính khoảng 1,54 tỷ USD.

Quỹ ETF/quỹ chỉ số	Benchmark	AUM (tỷ USD)	Tỷ trọng VN ước tính	Dòng vốn ước tính (tỷ USD)
Vanguard Total International Stock ETF	FTSE Global All Cap ex-US	651,00	0,09%	0,59
Vanguard Institutional Total International Stock Market Index Trust II	FTSE Global All Cap ex-US	295,77	0,09%	0,27
Vanguard Total World Stock ETF	FTSE Global All Cap	97,00	0,03%	0,03
Vanguard FTSE Emerging Markets ETF	FTSE EM All Cap ex China	163,30	0,33%	0,54
Vanguard FTSE Emerging Markets All Cap Index ETF	FTSE EM All Cap ex China	4,45	0,33%	0,01
Vanguard FTSE All-World ex-US Index Fund	FTSE All-World ex-US	94,90	0,06%	0,06
Vanguard FTSE All-World UCITS ETF	FTSE All-World	72,38	0,02%	0,01
Schwab Emerging Markets Equity ETF	FTSE Emerging	12,62	0,19%	0,02
Vanguard FTSE Emerging Markets UCITS ETF	FTSE Emerging	5,68	0,19%	0,01
Tổng		1.397,10		~1,54

Nguồn: YSVN tổng hợp, báo cáo của các quỹ tại ngày 30/6/2026.

DANH MỤC CỔ PHIẾU DỰ BÁO

Dòng tiền từ FTSE GEIS dự kiến tạo thêm lực cầu đáng kể cho thị trường chứng khoán Việt Nam, với tổng giá trị mua khoảng 1,50 tỷ USD trong toàn bộ lộ trình nâng tỷ trọng. Tuy nhiên, trong đợt đầu tháng 9/2026, lượng giải ngân chỉ khoảng 150 triệu USD, tập trung mạnh vào VIC và VHM, lần lượt khoảng 55,4 triệu USD và 17,4 triệu USD, chiếm gần một nửa dòng tiền đợt 1. Xét tương quan với thanh khoản, MCH, VIC và VHM là những cổ phiếu có mức độ hấp thụ dòng tiền đợt 1 cao nhất, cho thấy tác động lên cung – cầu có thể rõ nét hơn ở các mã này.

Mã	Công ty	Quy mô	Tỷ trọng	GTGD 20 phiên (triệu USD/ngày)	Tổng mua (triệu USD)	Tổng ngày GD	Mua đợt 1 (triệu USD)	Số ngày GD đợt 1
VIC	VinGroup	Vốn hóa lớn	36,95%	29,51	554,18	18,8	55,42	1,9
VHM	Vinhomes	Vốn hóa lớn	11,59%	14,49	173,87	12,0	17,39	1,2
HPG	Hoa Phat Group	Vốn hóa vừa	5,70%	14,87	85,53	5,8	8,55	0,6
VPB	VPBank	Vốn hóa vừa	3,75%	11,86	56,24	4,7	5,62	0,5
MSN	Masan Group	Vốn hóa nhỏ	3,68%	7,14	55,18	7,7	5,52	0,8

Mã	Công ty	Quy mô	Tỷ trọng	GTGD 20 phiên (triệu USD/ngày)	Tổng mua (triệu USD)	Tổng ngày GD	Mua đợt 1 (triệu USD)	Số ngày GD đợt 1
FPT	FPT Corp	Vốn hóa nhỏ	3,58%	23,38	53,70	2,3	5,37	0,2
VCB	Vietcombank	Vốn hóa lớn	3,46%	9,68	51,93	5,4	5,19	0,5
VNM	Vinamilk	Vốn hóa nhỏ	3,23%	5,79	48,51	8,4	4,85	0,8
SSI	SSI Securities	Vốn hóa nhỏ	2,62%	13,43	39,28	2,9	3,93	0,3
STB	Sacombank	Vốn hóa nhỏ	2,56%	15,45	38,42	2,5	3,84	0,2
MCH	Masan Consumer	Vốn hóa vừa	2,34%	1,65	35,13	21,3	3,51	2,1
HDB	HDBank	Vốn hóa nhỏ	2,16%	8,33	32,45	3,9	3,24	0,4
VIX	VIX Securities	Vốn hóa nhỏ	2,02%	19,21	30,35	1,6	3,03	0,2
VJC	Vietjet Air	Vốn hóa nhỏ	1,83%	5,49	27,48	5,0	2,75	0,5
VRE	Vincom Retail	Vốn hóa nhỏ	1,43%	5,75	21,48	3,7	2,15	0,4
VPL	Vinpearl	Vốn hóa nhỏ	1,36%	2,92	20,40	7,0	2,04	0,7
VND	VNDIRECT	Vốn hóa nhỏ	1,20%	10,94	18,06	1,7	1,81	0,2
VCK	VPS Securities	Vốn hóa nhỏ	1,20%	5,07	17,98	3,5	1,80	0,4
SHB	SHB	Vốn hóa nhỏ	1,17%	24,14	17,56	0,7	1,76	0,1
VCI	Vietcap Securities	Vốn hóa nhỏ	1,09%	5,46	16,37	3,0	1,64	0,3
TCX	TCBS Securities	Vốn hóa nhỏ	1,08%	2,98	16,26	5,5	1,63	0,5
BID	BIDV	Vốn hóa lớn	1,05%	6,07	15,81	2,6	1,58	0,3
HCM	HSC Securities	Vốn hóa nhỏ	1,05%	3,26	15,76	4,8	1,58	0,5
SSB	SeABank	Vốn hóa nhỏ	1,02%	1,55	15,24	9,8	1,52	1,0
NVL	Novaland	Vốn hóa nhỏ	0,97%	7,28	14,58	2,0	1,46	0,2
MSB	MSB Bank	Vốn hóa nhỏ	0,95%	5,99	14,22	2,4	1,42	0,2
GEX	Gelex Group	Vốn hóa nhỏ	0,93%	12,76	14,02	1,1	1,40	0,1
Tổng	27 cổ phiếu		100%		~1,500		~150	

Nguồn: YSVN, dữ liệu tại ngày 31/7/2026.

QUAN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Chúng tôi đánh giá tác động của FTSE GEIS cần được nhìn nhận theo hai lớp. Trong ngắn hạn, dòng vốn đợt 1 khoảng 150 triệu USD chưa đủ lớn để tạo tác động đồng đều lên toàn thị trường, nhưng có thể tạo ảnh hưởng rõ hơn tại các cổ phiếu có tỷ trọng cao hoặc thanh khoản thấp. Nhóm vốn hóa lớn chiếm khoảng 53% tổng giá trị mua, trong đó VIC và VHM riêng lẻ chiếm gần 49%; MCH, VIC và VHM là ba mã có thời gian hấp thụ dòng tiền đợt 1 cao nhất.

Trong trung hạn, khoảng 1,35 tỷ USD còn lại được giải ngân qua ba đợt đến tháng 9/2027 sẽ là động lực đáng chú ý hơn đối với thanh khoản và cầu ngoại. Vì vậy, nhà đầu tư nên tập trung theo dõi các cổ phiếu có giá trị mua lớn đồng thời xem xét mức độ hấp thụ dòng tiền so với giá trị giao dịch bình quân, thay vì chỉ nhìn vào tổng giá trị mua toàn kỳ.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Điện thoại: +84 28 3622 6868 ext 3826

Email: research.re@yuanta.com.vn

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Saigon Centre, 65 Lê Lợi, Quận 1, TP.HCM

GLOBAL DISCLAIMER

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.